

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2017/HNGĐ-ST
Ngày 22-8-2017.

V/v: Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D TỈNH TRÀ VINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quang Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Dũng.
2. Bà Nguyễn Thị Tuyết.

Thư ký phiên tòa: Ông Kim Chanh Ni.

Thư Ký Tòa án nhân huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 156/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2017 về việc “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Kiên Thị Hồng D sinh năm 1978 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh T sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 05-5-2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Kiên Thị Hồng D trình bày: Chị và anh Nguyễn Thanh T sống chung với nhau như vợ chồng vào năm 1996, vợ chồng không có Đ ký kết hôn theo luật định. Quá trình chung sống, anh chị có 02 người con chung tên Nguyễn Thị T sinh ngày 07-9-1997 và Nguyễn Hải Đ sinh ngày 06-7-2004, hiện do chị đang trực tiếp nuôi dưỡng. Anh chị chung sống chung đến cuối năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi và ly thân cho đến nay. Do mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng không hàn gắn được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thanh T; Về con chung: Cháu Nguyễn Thị T đã thành niên, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Hải Đ, chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 17-7-2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Thanh T trình bày: Anh đồng ý ly hôn; đồng ý cho chị D trực tiếp nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Chị Kiên Thị Hồng D giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Thanh T; yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa sơ thẩm, anh Nguyễn Thanh T vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[2] Về nội dung:

Về hôn nhân: Chị Kiên Thị Hồng D và anh Nguyễn Thanh T chung sống với nhau như vợ chồng mà không có đăng ký kết hôn. Theo quy định tại Điều 9, Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và khoản 4 Điều 3 của Thông tư liên tịch 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ tư pháp thì việc sống chung với nhau của Chị Kiên Thị Hồng D và anh Nguyễn Thanh T không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

Về con chung: Chị D và anh T tự nguyện thỏa thuận xong. Xét thấy sự thỏa thuận của chị D và anh T phù hợp với cơ sở pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận;

Về tài sản chung, nợ chung: Chị D và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Kiên Thị Hồng D phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 147 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 9, 14, 81, 82 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Không công nhận chị Kiên Thị Hồng D và anh Nguyễn Thanh T là vợ chồng.

Về con chung: Chị Kiên Thị Hồng D được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Hải Đ sinh ngày 06-7-2004.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Thanh T không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Thanh T có quyền thăm nom con chung của anh chị, không ai được ngăn cản việc thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Kiên Thị Hồng D phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị D đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0009591 ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D. Anh Nguyễn Thanh T không phải chịu án phí.

Về quyền kháng cáo: Chị Kiên Thị Hồng D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Thanh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lâm Quang Vinh